

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2022/HS-ST**
Ngày 29 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Thanh.
2. Ông Lê Minh Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: 1. Ông Trịnh Đăng Hiệp – Kiểm sát viên.
2. Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39a/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Hữu V**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1990 tại Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu TDP A, Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Hữu H (đã chết) và bà: Trần Thị Bích L (đã chết); Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1994, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015 và con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 68/2016/HSST ngày 15/12/2016 (Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 23/10/2019);

- Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 07/2021/HSST ngày 02/3/2021 (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2022 và phần án phí; phần bồi thường dân sự chưa có đơn yêu cầu thi hành án);

Nhân thân: - Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 01/2007/HSST ngày 12/02/2007;

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt tù của bản án năm 2007, Phan Hữu V phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 15 tháng tù theo bản án số 16/2008/HSST ngày 25/6/2008;

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 18/2011/HSST ngày 23/6/2011.

(Các bản án này bị cáo đều đã chấp hành xong và xóa án tích theo quy định).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Thanh Q, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu TDP A Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trịnh Đăng H1, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Duyên Hy, xã Định Hưng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn Phi L, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: TDP B, Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Ông Trần Bình M, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Đều ở tại địa chỉ: TDP A Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn M, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

2. Anh Trần Văn H1, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Loan, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

4. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1994 (Có mặt).

Đều ở tại địa chỉ: TDP A Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/02/2022, Phan Hữu V chở vợ con đến nhà ông Trần Bình M, sinh năm 1963, ở khu TDP A, Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là cậu của V) để ăn cơm tết. Trong lúc ăn cơm, V và ông M có xảy ra mâu thuẫn nên V chở vợ con về rồi mang theo 01 thanh kiếm tự chế dài khoảng 60cm xuống nhà ông M để nói chuyện nhưng ông M không có nhà nên V ra về. Do lo sợ V tiếp tục quay lại tìm nên ông M và vợ đi sang nhà hàng xóm trốn. Một lúc sau, V quay lại tìm ông M, không thấy ông M thì V chửi bới, dọa chém ông M,

rồi dùng thanh kiếm tự chế chém vào cửa chính và cửa sổ nhà ông M khiến một miếng gỗ bị bung ra khỏi cánh cửa. Lúc này, ông M đang trốn cách nhà khoảng 100m, thấy V đe dọa nên đã gọi điện thoại báo cáo sự việc với ông Lê Thanh Q là trưởng khu TDP A, Thị trấn C, huyện Yên Định. Sau khi nhận được tin báo, ông Quang đã điều khiển xe mô tô đến nhà ông M để giải quyết sự việc thì thấy V đang cầm thanh kiếm tự chế trên tay, V hỏi ai đến thì ông Quang nói: “Chú Quang trưởng khu phố đây” và khuyên V không nên làm mất trật tự an ninh thì bị V chửi bới, dùng kiếm chĩa thẳng vào người đe dọa phải lùi ra ngoài đường. Nhận thấy sự việc không giải quyết được nên ông Quang đi về và báo cáo Công an Thị trấn C đến để giải quyết. Sau đó V đi xe đến nhà ông Trần Văn M, sinh năm 1974 cùng ở khu TDP A để đòi nợ ông Mùa (BL 127-137).

Nhận được tin báo của ông Lê Thanh Q, đồng chí Trịnh Đăng H1 (Trưởng công an Thị trấn C) đã cử đồng chí Nguyễn Phi L là cán bộ công an Thị trấn C đi cùng đồng chí H1 đến nhà ông Trần Văn M để ngăn cản V tiếp tục làm mất an ninh trật tự và mời V đến trụ sở công an thị trấn làm việc. Khi đến nhà ông Mùa, đồng chí H1 mặc thường phục, đồng chí L mặc trang phục Công an nhân dân và đồng chí H1 có giới thiệu “chúng tôi là công an Thị trấn C” nhưng V lại có hành động chống đối, chửi bới, đe dọa đồng chí H1 và đồng chí L. Trong lúc đồng chí L tiếp cận để yêu cầu V về trụ sở công an Thị trấn C làm việc thì V rút con dao dài khoảng 20cm ở túi quần sau ra lùa đồng chí L quanh phòng khách. Khi ép đồng chí L vào góc nhà thì V cầm dao lên cổ đồng chí L dọa “mà có muốn chết hay không?” rồi quay ra chỗ đồng chí H1 đẩy, đập đầu đồng chí H1 vào cửa sổ, xong quay cán dao lại đánh vào mặt đồng chí H1 nên đồng chí H1 đẩy V ra và mời ngồi lại nói chuyện nhưng V vẫn chửi bới, lăng mạ đồng chí H1 được khoảng 3-4 phút sau thì ra về. Quá trình xô xát, đồng chí H1 bị 01 vết thương rách da vùng đỉnh đầu bên phải, kích thước 01 x 02cm (BL 112-124).

Quá trình điều tra giải quyết vụ án, Phan Hữu V đã thành khẩn khai nhận hành vi chống người thi hành công vụ của mình. Lời khai của V phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Dù căn cứ xác định Phan Hữu V đã có hai lần chống người thi hành công vụ tại TDP A Thị trấn C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với thương tích của đồng chí H1, xét thấy thương tích nhẹ, vết thương không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đồng chí H1 đã có đơn từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Phan Hữu V về tội “Cố ý gây thương tích” (BL53).

Đối với việc Phan Hữu V có hành vi chém làm hư hỏng cửa chính và cửa sổ nhà ông Trần Bình M, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã có yêu cầu định giá tài

sản số 20/YC-CSĐT ngày 05/5/2022 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định định giá tài sản nhưng bị hại không cung cấp được thông tin chi tiết về tài sản nên Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá trị thiệt hại của tài sản (BL148, 149).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, V không nhớ đã để 01 con dao dài 20cm và 01 kiếm tự chế dài khoảng 60cm ở đâu. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đồng chí H1 và gia đình ông M không yêu cầu V phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSYĐ ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Phan Hữu V về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Điểm b, đ Khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Hữu V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hữu V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; Áp dụng Điểm b, đ Khoản 2 Điều 330; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Phan Hữu V từ 36 tháng đến 42 tháng tù, hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/02/2022; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét; Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong phần tranh luận: Bị cáo V không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Hữu V đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng thời gian từ 19 giờ 00 phút đến 20 giờ ngày 03/02/2022, Phan Hữu V đã có hành vi chửi bới, dùng kiếm chĩa thẳng vào người đe dọa ông Lê Thanh Q (là trưởng khu, tổ trưởng tổ an ninh trật tự khu TDP A Thị trấn C) khi đang giải quyết việc V gây mất trật tự trị an tại gia đình nhà ông Trần Bình M. Sau đó, V tiếp tục có hành vi chống đối, chửi bới, đe dọa đồng chí Trịnh Đăng H1 (Trưởng công an Thị trấn C) cùng đồng chí Nguyễn Phi L (cán bộ công an Thị trấn C), đập đầu đồng chí H1 vào cửa sổ tại gia đình ông Trần Văn M khi đang thực hiện nhiệm vụ.

Lời khai nhận của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo V đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Do bị cáo V đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý hai lần chống người thi hành công vụ đối với ông Lê Thanh Q và đối với đồng chí H1 cùng đồng chí L nên phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm và phạm tội hai lần. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, đ Khoản 2 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án chống người thi hành công vụ có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Ông Thanh, đồng chí H1 và đồng chí L là những người đang thi hành công vụ, được Nhà nước và xã hội giao nhiệm vụ, quyền hạn để đảm bảo, giữ vững trật tự trị an trên địa bàn. Tuy nhiên, V vẫn bất chấp sự can thiệp của những người thi hành công vụ và coi thường pháp luật nên dẫn đến việc phạm tội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo V có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và được xóa án tích theo quy định. Lần phạm tội này, bị cáo phạm tội khi đang có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 27/01/2022, bị cáo vừa chấp hành án trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người tốt mà ngày 03/02/2022 tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để tiếp tục giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với hành vi gây thương tích cho đồng chí H1, quá trình điều tra, đồng chí H1 chỉ bị thương tích nhẹ, vết thương không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đồng chí H1 đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu V bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc V làm bung tấm gỗ cửa chính và gãy thanh ngang cửa sổ của gia đình ông Trần Bình M và bà Nguyễn Thị X. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản nhưng Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định không xác định được giá trị thiệt hại về tài sản. Gia đình ông M cho rằng tài sản đã quá lâu (làm từ năm 1985), mục nát, ông bà không sửa lại nên cũng không xác định được thiệt hại, không yêu cầu V bồi thường gì nên không có cơ sở để xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, V không nhớ đã để 01 con dao dài 20cm và 01 kiếm tự chế dài khoảng 60cm ở đâu, cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng không thấy nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu V bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b, đ Khoản 2 Điều 330, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Hữu V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Hữu V 38 (ba mươi tám) tháng tù, hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/02/2022.

3. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Hữu V.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Chiêu Phạm Thị Cung

Nguyễn Thị Hoa